

Số: 11/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Về bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trong năm 2017 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 - 2015) tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang về Danh mục công, dự án thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trong năm 2017 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Xét Tờ trình số 25/TTr-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất và danh mục công trình, dự án sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trong năm 2017 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số 74/BC-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trong năm 2017 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

1. Dự án, công trình phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013

Tổng dự án, công trình phải thu hồi đất để phục vụ mục đích phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh là: **81** dự án, công trình với tổng diện tích thu hồi 149,60 ha, gồm:

a) Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương: 21 dự án, với diện tích 10,53 ha.

b) Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải: 17 dự án, với diện tích 110,62 ha.

c) Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng: 32 dự án, với diện tích 18,93 ha.

d) Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng: 11 dự án, với diện tích 9,52 ha.

(Chi tiết có Biểu số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08 kèm theo)

2. Dự án, công trình sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 58, Luật Đất đai năm 2013

Tổng dự án, công trình có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh là: **29** dự án, công trình với tổng diện tích 119,01 ha, trong đó đất trồng lúa 28,69 ha, các loại đất khác 90,32 ha, cụ thể:

a) Dự án, công trình thu hồi đất vào mục đích an ninh theo Điều 61 Luật Đất đai: 01 dự án với tổng diện tích thu hồi 0,15 ha đất trồng lúa;

b) Dự án, công trình thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng của địa phương: 22 dự án, với tổng diện tích thu hồi 112,52 ha, trong đó sử dụng 23,30 ha đất trồng lúa;

c) Các dự án khác không thuộc đối tượng Nhà nước thu hồi đất, nhưng phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10 ha trên địa bàn tỉnh: 06 dự án, với tổng diện tích 6,34 ha, trong đó có sử dụng vào đất trồng lúa 5,24 ha.

(Chi tiết có Biểu 09 kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XVIII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 26 tháng 7 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Công báo Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Tuyên Quang;
- Lưu: VT, (Kh).

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Văn Sơn

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT TRONG NĂM 2017
THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG**

(Kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)				
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác
	TỔNG CỘNG	81	149,60	23,30	-	-	126,30
I	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương	21	10,53	0,82	-	-	9,71
II	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải	17	110,62	13,51	-	-	97,11
III	Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng;	32	18,93	1,43	-	-	17,50
IV	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng;	11	9,52	7,54	-	-	1,98
V	Dự án khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, trừ trường hợp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và khai thác tận thu khoáng sản.						

**DANH MỤC BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT
TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NĂM 2017 THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG**
(Kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị ha

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đền, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách nhà nước	Ghi chú
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác				
	TỔNG CỘNG	5	2,051	0,43	-	-	1,621				
I	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải	2	0,53	-	-	-	0,53				
1	Thu hồi đất bổ sung công trình đường tránh lũ từ trung tâm hành chính thành phố đến Đường Lê Đại Hành thành phố Tuyên Quang	1	0,50				0,50	xã An Tường. Thành phố Tuyên Quang	QĐ số 352/QĐ-CT ngày 4/2/2013 của CT UBND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư XDCT Cải tạo, nâng cấp đường tránh lũ từ Trung tâm hành chính thành phố đến đường Lê Đại Hành, thành phố Tuyên Quang		
2	Cải tạo nâng cấp đường Trần Phú phường Phan Thiết + phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang	1	0,03				0,03	phường Phan Thiết + phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang	QĐ số 1577/QĐ-CT ngày 19/9/2016 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp đường Trần Phú, phường Phan Thiết, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang		

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách nhà nước	Ghi chú
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác				
II	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng	3	1,521	0,43	-	-	1,091				
1	Quy hoạch khu đất nhỏ lẻ để chỉnh trang đô thị tại tổ 18, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang	1	0,001				0,001	Tổ 18, phường Tân Quang	Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của UBND thành phố về việc phê duyệt quy hoạch khu đất nhỏ lẻ để chỉnh trang đô thị tại tổ 18, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang		
2	Dự án Điều chỉnh quy hoạch chi tiết chỉnh trang đô thị theo quy hoạch đường Lý Thái Tổ, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	1	1,02				1,02	Phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang	Quyết định số 361/QĐ-UBND ngày 10/11/2016 của UBND TP Tuyên Quang về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chi tiết chỉnh trang đô thị theo quy hoạch đường Lý Thái Tổ, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Chủ đầu tư (Công ty cổ phần Công nghiệp Việt Mỹ - VMI)	Thường trực HĐND tỉnh đã cho ý kiến tại Văn bản số 31/HĐND-KTNS ngày 21/02/2017; UBND tỉnh đã đồng ý chủ trương bổ sung vào KHSD đất năm 2017 của thành phố tại Văn bản số 419/UBND-TNMT ngày 22/02/2017

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách nhà nước	Ghi chú
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác				
3	Quy hoạch Khu dân cư Minh Thanh, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang	1	0,50	0,43			0,07	Phường Tân Hà	Quyết định số 1158/QĐ-UBND ngày 30/9/2009 của UBND thị xã Tuyên Quang (nay là UBND thành phố Tuyên Quang) về việc phê duyệt quy hoạch khu dân cư trục đường Minh Thanh, thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (nay là Khu dân cư Minh Thanh)	Vốn ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác	Thường trực HĐND tỉnh đã cho ý kiến tại Văn bản số 76/HĐND-KTNS ngày 03/4/2017; UBND tỉnh đã đồng ý chủ trương bổ sung vào KHSD đất năm 2017 của thành phố tại Văn bản số 997/UBND-TNMT ngày 13/4/2017

DANH MỤC BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NĂM 2017 THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013

TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

(Kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: ha

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý (Phê duyệt chủ trương đầu tư; hoặc quy hoạch xây dựng chi tiết; văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư)	Văn bản bố trí vốn, nguồn vốn thực hiện dự án	Ghi chú
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác				
	TỔNG CỘNG	9	72,03	9,92	-	-	62,11				
I	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương	4	3,26	0,12	-	-	3,14				
1	Nhà bia tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ xã Lang Quán	1	0,06				0,06	Xã Lang Quán	Văn bản số 475/UBND-TNMT ngày 03/4/2017 về việc đề nghị xây dựng Nhà bia tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ xã Lang Quán	Văn bản số 71/SKH-THKT ngày 26/01/2016 của Sở KH&ĐT V/v thông báo KH vốn, danh mục ĐT và XD năm 2016	

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý (Phê duyệt chủ trương đầu tư; hoặc quy hoạch xây dựng chi tiết; văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư)	Văn bản bố trí vốn, nguồn vốn thực hiện dự án	Ghi chú
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác				
2	Nhà bia tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ xã Kim Phú	1	0,12	0,12				Xã Kim Phú	Văn bản số 477/UBND-TNMT ngày 03/4/2017 về việc đề nghị xây dựng Nhà bia tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ xã Kim Phú	Vốn do Nhà máy Z129 hỗ trợ tại Văn bản số 887/Z129-DA ngày 16/6/2016 của Nhà máy ZS129	
3	Trường mầm non Lục Hành	1	0,07				0,07	xã Lục Hành	Quyết định số 1572/QĐ-UBND ngày 03/5/2017 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư quy hoạch chi tiết công trình: Xây dựng trường mầm non Lục Hành		
4	Dự án Phục dựng di tích khảo cổ chùa Phú Lâm, xã Phú Lâm, huyện Yên Sơn	1	3,00				3,00	Thôn 17, xã Phú Lâm	Công văn số 3034/UBND-XD ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh về việc phục dựng di tích chùa Phú Lâm, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 28/01/2016 của UBND tỉnh về việc xếp hạng di tích cấp tỉnh	Vốn chủ đầu tư (Ban trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam, tỉnh Tuyên Quang)	

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý (Phê duyệt chủ trương đầu tư; hoặc quy hoạch xây dựng chi tiết; văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư)	Văn bản bố trí vốn, nguồn vốn thực hiện dự án	Ghi chú
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác				
II	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải	1	61,67	9,80	-	-	51,87				
1	Dự án Thủy điện Sông Lô 8B	1	61,67	9,80			51,87	Xã Thăng Quân, xã Phúc Ninh huyện Yên Sơn	Quyết định số 1711/QĐ-BCT ngày 16/5/2017 của Bộ Công thương về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch bậc thang thủy điện trên Sông Lô	Vốn Doanh nghiệp (Nhà đầu tư)	
III	Dự án XDCT phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa	4	7,10	-	-	-	7,10				

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý (Phê duyệt chủ trương đầu tư; hoặc quy hoạch xây dựng chi tiết; văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư)	Văn bản bố trí vốn, nguồn vốn thực hiện dự án	Ghi chú
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác				
1	Nhà văn hóa xóm 1, xóm 11, xóm 13, xã Trung Môn	1	0,15				0,15	Xóm 1, xóm 11, xóm 13, xã Trung Môn	Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 09/01/2017 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch dự toán ngân sách năm 2017		
2	Nhà Văn hóa thôn Đèo Bụt, xã Phú Thịnh	1	0,07				0,07	xã Phú Thịnh	Văn bản số 233/UBND-TD ngày 10/3/2017 của UBND huyện về việc lập Kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo đợt 1 năm 2017		
3	Dự án Khu tái định cư để giải phóng mặt bằng xây dựng khu vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng, công cộng thuộc khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm	1	6,50				6,50	Thôn 17, xã Phú Lâm, huyện Yên Sơn	Công văn số 22/UBND-TNMT ngày 05/01/2017 của UBND tỉnh đồng ý về nguyên tắc để UBND huyện Yên Sơn thực hiện lập quy hoạch và xây dựng khu tái định cư cho các hộ phải di chuyển để giải phóng mặt bằng khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm	Vốn ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác	Thường trực HĐND tỉnh đã cho ý kiến tại Văn bản số 31/HĐND-KTNS ngày 21/02/2017; UBND tỉnh đã đồng ý chủ trương bổ sung vào KHSD đất năm 2017 của huyện Yên Sơn tại Văn bản số 419/UBND-TNMT ngày 22/02/2017

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý (Phê duyệt chủ trương đầu tư; hoặc quy hoạch xây dựng chi tiết; văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư)	Văn bản bố trí vốn, nguồn vốn thực hiện dự án	Ghi chú
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác				
4	Khu tái định cư để giải phóng mặt bằng xây dựng khu vui chơi, giải trí, nghỉ dưỡng công cộng thuộc Khu du lịch Suối khoáng Mỹ Lâm (Khu F7)	1	0,38				0,38	Thôn 17, xã Phú Lâm	Thông báo số 411-TB/TU ngày 08/02/2017 thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh uỷ về bồi thường, giải phóng mặt bằng Khu du lịch Suối khoáng Mỹ Lâm, xã Phú Lâm, huyện Yên Sơn.	Vốn ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác	Thường trực HĐND tỉnh đã cho ý kiến tại Văn bản số 76/HĐND-KTNS ngày 03/4/2017; UBND tỉnh đã đồng ý chủ trương bổ sung vào KHSD đất năm 2017 của huyện Yên Sơn tại Văn bản số 997/UBND-TNMT ngày 13/4/2017

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT
TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NĂM 2017 THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG**

(Kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: ha

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
	TỔNG CỘNG	10	6,75	5,12	-	-	1,63			
I	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, Tổ chức chính trị, Tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương.	5	2,07	0,50	-	-	1,57			
1	Xây dựng nhà đón khách khu du lịch sinh thái Tân Trào (giai đoạn 1)	1	0,50	0,50				TT Sơn Dương	QĐ số 65/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 trên địa bàn huyện Sơn Dương	
2	Trường mầm non xã Hồng Lạc	1	0,44	-			0,44	Xã Hồng Lạc		

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
3	Trường mầm non xã Hợp Thành	1	0,11	-			0,11	Xã Hợp Thành	QĐ số 5366/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng trường mầm non Hợp Thành, xã Hợp Thành, huyện Sơn Dương	QĐ số 65/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 trên địa bàn huyện Sơn Dương
4	Trụ sở UBND xã Văn Phú	1	0,42	-			0,42	Xã Văn Phú	QĐ số 5826/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: xây dựng trụ sở của Đảng ủy, HĐND và UBND xã Văn Phú	QĐ số 65/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 trên địa bàn huyện Sơn Dương
5	Xây dựng công trình: Trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND và UBND xã Hồng Lạc	1	0,6	-			0,6	Thôn Kim Xuyên, xã Hồng Lạc	Văn bản số 1270/UBND-XD ngày 06/5/2017 của UBND huyện Sơn Dương về việc thực hiện ĐTXD công trình: Trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND và UBND xã Hồng Lạc	
II	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải	1	0,06	-	-	-	0,06			

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
1	Xây dựng Nhà trực vận hành điện lực	1	0,06				0,06	Xã Tân Trào	Công văn số 941/UBND-CN ngày 20/4/2016 của UBND tỉnh về việc xây dựng Nhà trực vận hành điện lực tại các xã trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Vốn chủ đầu tư (Công ty Điện lực Tuyên Quang)
III	Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng;	2	1,12	1,12	-	-	-			
1	Mở rộng khu tái định cư quốc lộ 2C đoạn xã Sơn Nam	1	1,00	1,00				Xã Sơn Nam	QĐ số 199/QĐ-UBND ngày 13/5/2016 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt đề án Điều chỉnh và mở rộng khu tái định cư dự án cải tạo, nâng cấp QL 2C	QĐ số 65/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 trên địa bàn huyện Sơn Dương

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
2	Khu TĐC dự án cải tạo, nâng cấp đường 13B, TT Sơn Dương (Giai đoạn 2)	1	0,12	0,12				Thị trấn Sơn Dương	QĐ số 636/QĐ-UBND ngày 29/11/2009 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt quy hoạch và dự toán khảo sát, thiết kế quy hoạch khu tái định cư dự án cải tạo, nâng cấp đường 13B, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương	QĐ số 65/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 trên địa bàn huyện Sơn Dương
IV	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng	2	3,5	3,5	-	-	-			
1	Khu dân cư thôn Đồng Phú, xã Hào Phú	1	1,50	1,5				Xã Hào Phú	QĐ số 298/QĐ-UBND ngày 18/6/2010 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt quy hoạch và dự toán khảo sát lập QH điểm dân cư thôn Đồng Phú, xã Hào Phú	QĐ số 65/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 trên địa bàn huyện Sơn Dương
2	Khu dân cư trung tâm xã Văn Phú	1	2,00	2,0				Xã Văn Phú	QĐ số 65/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 trên địa bàn huyện Sơn Dương	

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NĂM 2017 THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

(Kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Ha

TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý (Phê duyệt chủ trương đầu tư; hoặc quy hoạch xây dựng chi tiết; văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư)	(Văn bản bố trí vốn)
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
	TỔNG	33	59,73	7,38	-	-	52,35			
I	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, Tổ chức chính trị, Tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương.	5	0,88	-	-	-	0,88			
1	Trường mầm non Thái Sơn	1	0,30				0,30	Thôn 4 Thái Bình, xã Thái Sơn	Quyết định số 1885/QĐ-UBND ngày 13/7/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng nhà lớp học trường mầm non Thái Sơn, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên (điểm trường chính)	Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách nhà nước năm 2017

TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý (Phê duyệt chủ trương đầu tư; hoặc quy hoạch xây dựng chi tiết; văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư)	(Văn bản bố trí vốn)
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
2	Nhà làm việc của phòng Tài Chính - Kế hoạch huyện Hàm Yên	1	0,45				0,45	Thị trấn Tân Yên	Quyết định số 4373/QĐ-CT ngày 14/10/2016 của Chủ tịch UBND huyện Hàm Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình	Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách nhà nước năm 2017
3	Nhà bia tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ	1	0,07				0,07	Thôn Tân An, xã Thái Hòa	Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Tuyên Quang, năm 2017	
4	Nhà bia tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ	1	0,03				0,03	Xã Nhân Mục	Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 04/5/2017 về việc phê duyệt chủ trương xây dựng nhà bia, nhà ghi tên các liệt sỹ xã Nhân Mục	
5	Nhà bia tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ	1	0,03				0,03	Xã Yên Thuận	Quyết định số 882/QĐ-UBND ngày 04/5/2017 về việc phê duyệt chủ trương xây dựng nhà bia, nhà ghi tên các liệt sỹ xã Yên Thuận	
II	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải	5	48,19	3,66	-	-	44,53			

TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý (Phê duyệt chủ trương đầu tư; hoặc quy hoạch xây dựng chi tiết; văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư)	(Văn bản bố trí vốn)
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
1	Đường vào đập, Khu vực phụ trợ, lán trại thủy điện Thác Vàng	1	7,08				7,08	Xã Yên Phú	Văn bản số 1304/UBND-CN ngày 09/5/2017 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc chấp thuận chủ trương bổ sung quy hoạch đường vào đập, và khu vực phụ trợ, lán trại của Thủy điện Thác Vàng	Vốn Doanh nghiệp (Nhà đầu tư)
2	Dự án thủy điện Sông Lô 8A	1	40,05	3,66			36,39	Xã Tân Thành, Thị trấn Tân Yên	Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình	Vốn Doanh nghiệp (Nhà đầu tư)
3	Bãi rác thải tập trung	1	1,00				1,00	Thôn Lập Thành, xã Thái Hòa	Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Tuyên Quang, năm 2017	
4	Xây dựng Nhà trực vận hành điện lực tại các xã Minh Dân, Đức Ninh	2	0,06				0,06	Xã Đức Ninh, Xã Minh Dân	Công văn số 941/UBND-CN ngày 20/4/2016 của UBND tỉnh về việc xây dựng Nhà trực vận hành điện lực tại các xã trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Vốn chủ đầu tư (Công ty Điện lực Tuyên Quang)

TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý (Phê duyệt chủ trương đầu tư; hoặc quy hoạch xây dựng chi tiết; văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư)	(Văn bản bố trí vốn)
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
III	Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng;	17	6,16	0,11	-	-	6,05			
1	Mở rộng nhà văn hóa thôn Đầu Phai	1	0,06				0,06	Thôn Đầu Phai, xã Thái Hòa	Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Tuyên Quang, năm 2017	
2	Mở rộng nhà văn hóa thôn Cây Vải	1	0,04	-			0,04	Thôn Cây Vải, xã Thái Hòa		
3	Mở rộng nhà văn hóa thôn Tân Thành	1	0,05				0,05	Thôn Tân Thành, xã Thái Hòa		
4	Mở rộng nhà văn hóa thôn Quang Thái 1	1	0,03				0,03	Thôn Quang Thái 1, xã Thái Hòa		
5	Mở rộng nhà văn hóa thôn Quang Thái 2	1	0,04				0,04	Thôn Quang Thái 2, xã Thái Hòa		

TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Cơ sở pháp lý (Phê duyệt chủ trương đầu tư; hoặc quy hoạch xây dựng chi tiết; văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư)	(Văn bản bố trí vốn)
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
6	Mở rộng nhà văn hóa thôn Ninh Thái	1	0,02	0,02				Thôn Ninh Thái, xã Thái Hòa	Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Tuyên Quang, năm 2017	
7	Mở rộng nhà văn hóa thôn Lập Thành	1	0,04	0,04				Thôn Lập Thành, xã Thái Hòa		
8	Mở rộng nhà văn hóa thôn Làng Chùa	1	0,05	0,05				xã Thái Hòa		
9	Mở rộng nhà văn hóa thôn Ba Luồng	1	0,02				0,02	Thôn Ba Luồng, xã Thái Hòa		
10	Mở rộng nhà văn hóa thôn Quang Thái 3	1	0,03				0,03	Thôn Quang Thái 3, xã Thái Hòa		
11	Xây dựng Sân thể thao thôn Quang Thái 2	1	1,70				1,70	Thôn Quang Thái 2, xã Thái Hòa		
12	Sân thể thao Ninh Tuyên	1	0,70				0,70	Thôn Ninh Tuyên, xã Thái Hòa		
13	Sân Thể thao Thôn Cây Cóc	1	0,40				0,40	Thôn Cây Cóc, xã Thái Hòa		

TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Cơ sở pháp lý (Phê duyệt chủ trương đầu tư; hoặc quy hoạch xây dựng chi tiết; văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư)	(Văn bản bố trí vốn)
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
14	Nghĩa địa tập trung xã	1	1,00				1,00	Thôn Tân Thành, xã Thái Hòa	Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Tuyên Quang, năm 2017	
15	Nghĩa địa tập trung thôn Quang Thái 3	1	0,60				0,60	Thôn Quang Thái 3, xã Thái Hòa		
16	Nghĩa địa tập trung thôn Tân An	1	1,00				1,00	Thôn Tân An, xã Thái Hòa		
17	Nhà văn hóa thôn Làng Mãn 2 kết hợp với điểm dân cư xã Thái Hòa	1	0,38				0,38	Xã Thái Hòa		
IV	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng	6	4,5	3,61	-	-	0,89			

TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý (Phê duyệt chủ trương đầu tư; hoặc quy hoạch xây dựng chi tiết; văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư)	(Văn bản bố trí vốn)
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
1	Điểm dân cư thôn Đồng Tâm, xã Minh Dân, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	1	0,75	0,60			0,15	Thôn Đồng Tâm, xã Minh Dân	Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND huyện Hàm Yên, vv phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (Đã có trong KHSD đất 2017 dự kiến lấy 0,2 ha đất LUC; đề nghị bổ sung lấy thêm 0,6 ha đất LUC, 0,15 ha đất khác)	Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách nhà nước năm 2017
2	Điểm dân cư thôn 4, xã Bằng Cốc, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	1	0,90	0,45			0,45	Thôn 4, xã Bằng Cốc	Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND huyện Hàm Yên, vv phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (Đã có trong KHSD đất 2017 dự kiến lấy 0,1 ha đất LUC, 0,4 ha đất khác; đề nghị bổ sung lấy thêm 0,45 ha đất LUC, 0,45 ha đất khác)	Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách nhà nước năm 2017

TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý (Phê duyệt chủ trương đầu tư; hoặc quy hoạch xây dựng chi tiết; văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư)	(Văn bản bố trí vốn)
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
3	Điểm dân cư thôn 2 Thái Bình, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	1	0,40	0,26			0,14	Thôn 2 Thái Bình, xã Thái Sơn	Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND huyện Hàm Yên, vv phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (Đã có trong KHSD đất 2017 dự kiến lấy 0,1 ha đất LUC, 0,1 ha đất khác; đề nghị bổ sung lấy thêm 0,26 ha đất LUC, 0,14 ha đất khác)	Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách nhà nước năm 2017
4	Điểm dân cư thôn 2, xã Nhân Mục, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	1	1,45	1,45			Thôn 2, xã Nhân Mục	Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND huyện Hàm Yên, vv phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (Đã có trong KHSD đất 2017 dự kiến lấy 0,95 ha đất LUC, đề nghị bổ sung lấy thêm 1,45 ha đất LUC)		
5	Điểm dân cư Tổ dân phố Tân Yên, thị trấn Tân Yên huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (bên trái tuyến đoạn km 175+300-QL2)	1	0,20	0,15			0,05	Tổ dân phố Tân Yên, huyện Hàm Yên	Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND huyện Hàm Yên, vv phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình	

TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý (Phê duyệt chủ trương đầu tư; hoặc quy hoạch xây dựng chi tiết; văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư)	(Văn bản bố trí vốn)
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
6	Thu hồi đất bổ sung xây dựng công trình điểm dân cư Tổ dân phố Ba Trảng, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (đoạn km 172+700-QL2)	1	0,80	0,70			0,10	Tổ dân phố Ba Trảng, thị trấn Tân Yên	Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND huyện Hàm Yên, vv phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (Đã có trong KHSD đất 2017 dự kiến lấy 0,9 ha đất LUC, đề nghị bổ sung lấy thêm 0,7 ha đất LUC, 0,1 ha đất khác)	Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách nhà nước năm 2017

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT
TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NĂM 2017 THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG**

(Kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Ha

TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
	TỔNG CỘNG	16	2,16	0,45	-	-	1,71			
I	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, Tổ chức chính trị, Tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương	5	0,80	0,20	-	-	0,60			
1	Phòng chức năng trường tiểu học	1	0,02	-			0,02	Thôn Tổng Moọc, xã Yên Lập	Quyết định 122/QĐ-UBND ngày 05/5/2017 của UBND huyện về việc phê duyệt kế hoạch vốn (Dự án 2) chương trình 135 thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2017 trên địa bàn huyện Chiêm Hóa (Đợt 1)	Quyết định 122/QĐ-UBND ngày 05/5/2017 của UBND huyện về việc phê duyệt kế hoạch vốn (Dự án 2) chương trình 135 thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2017 trên địa bàn huyện Chiêm Hóa (Đợt 1)

TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
2	Phòng chức năng trường Trung học cơ sở	1	0,02	-			0,02	Thôn Tổng Moọc, xã Yên Lập	Quyết định 82/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của UBND huyện về việc phê duyệt kế hoạch vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2017, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	
3	Trụ sở UBND xã Bình Phú	1	0,50	-		0,00	0,50	Thôn bản Khán, xã Bình Phú	Quyết định số 1067/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND, UBND xã Bình Phú, huyện Chiêm Hóa và Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 26/01/2017 của UBND tỉnh về việc phân bổ vốn kế hoạch năm 2017	Thuộc nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung của tỉnh
4	Công trình xây dựng nhà bia tưởng niệm xã Hòa Phú	1	0,07	-			0,07	Xã Hoà Phú	QĐ số 2408/QĐ-UBND ngày 22/10/2008 của UBND huyện Chiêm Hóa phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng nhà bia tưởng niệm xã Hòa Phú, huyện Chiêm Hóa	Vốn xây dựng nông thôn mới năm 2017

TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
5	Mở rộng khu đài tưởng niệm xã Kim Bình	1	0,20	0,20				Thôn Khuổi Chán, xã Kim Bình	Quyết định số 1822/QĐ-UBND ngày 06/5/2017 của Chủ tịch UBND huyện Về phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng: Nhà bia tưởng niệm	Vốn xây dựng nông thôn mới
II	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải	7	0,16	0,05	-	-	0,11			
1	Công trình cầu tràn thôn Nà Rừng	1	0,05	0,05				Thôn Nà Rừng, xã Hà Lang	QĐ số 776/QĐ-UBND ngày 0/3/2017 của UBND huyện Chiêm Hoá về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình cầu Nà Rừng, xã Hà Lang, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang	
2	Cầu tràn Nà Dầu	1	0,03	-			0,03	Thôn Nà Dầu	Quyết định 82/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của UBND huyện về việc phê duyệt kế hoạch vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2017, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	
3	Cầu tràn Khuôn Khương	1	0,03	0,00			0,03	Thôn Khuôn Khương		
4	Xây dựng Nhà trực vận hành điện lực tại các xã: Kim Bình, Phúc Sơn, Phú Bình, Yên Nguyên	4	0,06				0,06	Các xã: Kim Bình, Phúc Sơn, Phú Bình, Yên Nguyên	Công văn số 941/UBND-CN ngày 20/4/2016 của UBND tỉnh về việc xây dựng Nhà trực vận hành điện lực tại các xã trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Vốn chủ đầu tư (Công ty Điện lực Tuyên Quang)

TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
III	Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa	4	1,20	0,20	-	-	1,00			
1	Nhà Văn hóa thôn Cuôn, xã Hà Lang	1	0,05	0,05				Thôn Cuôn, xã Hà Lang	QĐ số 122/QĐ-UBND ngày 08/5/2017 của UBND huyện Chiêm Hoá về việc phê duyệt vốn chương trình 135 thuộc chương trình mục tiêu quốc gia năm 2017 trên địa bàn huyện Chiêm Hoá	
2	Quy hoạch khu nghĩa địa tập trung thôn Lãng Khán	1	0,50	-			0,50	Thôn Lãng Khán, xã Hòa Phú	Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM tỉnh Tuyên Quang năm 2017	
3	Quy hoạch khu nghĩa địa tập trung thôn Gia Kè	1	0,50	-			0,50	Thôn Gia Kè, xã Hòa Phú		
4	Quy hoạch mở rộng nâng cấp sân thể thao Gia Kè cụm xã	1	0,15	0,15						

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT
TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NĂM 2017 THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

(Kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Ha

TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
	TỔNG CỘNG	5	4,16	-	-	-	4,16			
I	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, Tổ chức chính trị, Tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương.	1	2,72	-	-	-	2,72			
1	Quảng trường và Nhà văn hóa thể thao (Thuộc dự án Nâng cấp cơ sở Hạ tầng thị trấn Na Hang lên thị xã Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang)	1	2,72				2,72	Thị trấn Na Hang	QĐ số 353/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt dự án Nâng cấp cơ sở hạ tầng thị trấn Na Hang, lên thị xã Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang	QĐ số 26/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2017 của tỉnh Tuyên Quang (đợt 1)

TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
II	Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng;	4	1,44	-	-	-	1,44			
1	Công trình Nhà Văn Hóa tổ dân phố Nà Mỏ	1	0,36				0,36	Tổ dân phố Nà Mỏ	Căn cứ Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của UBND huyện Na Hang về việc giao kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2017 (đợt 2);	
2	Công trình Nhà văn hóa tổ dân phố 2+3	1	0,36				0,36	Tổ dân phố 2		
3	Công trình Nhà văn hóa tổ dân phố 15+17	1	0,36				0,36	Tổ dân phố 17	Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 02/10/2008 của UBND huyện Na Hang về việc PDQH chi tiết MBXD tiểu khu dân cư tổ 17, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang	Căn cứ Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của UBND huyện Na Hang về việc giao kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2017 (đợt 2);
4	Công trình Nhà văn hóa tổ dân phố 16 + Hà Vị	1	0,36				0,36	Tổ dân phố Hà Vị	Căn cứ Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của UBND huyện Na Hang về việc giao kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2017 (đợt 2);	

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT
TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NĂM 2017 THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN LÂM BÌNH, TỈNH TUYÊN QUANG**

(Kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Ha

TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
	TỔNG CỘNG	3	2,72	-	-	-	2,72			
I	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, Tổ chức chính trị, Tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương	1	0,80	-	-	-	0,80			
1	Xây dựng Trường Mầm non xã Lăng Can	1	0,80				0,80	Xã Lăng Can	Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 23/3/2017 của UBND huyện Quyết định phê duyệt chủ trương ĐTXD Trường Mầm non xã Lăng Can	Vốn ngân sách huyện và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác
II	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải	1	0,02				0,02			

TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
1	Xây dựng Nhà trực vận hành điện lực tại xã Thổ Bình	1	0,02				0,02	Xã Thổ Bình	Công văn số 941/UBND-CN ngày 20/4/2016 của UBND tỉnh về việc xây dựng Nhà trực vận hành điện lực tại các xã trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Vốn chủ đầu tư (Công ty Điện lực Tuyên Quang)
III	Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa	1	1,90	-	-	-	1,90			
1	Xây dựng nhà văn hóa xã Khuôn Hà	1	1,90	-			1,90	xã Khuôn Hà	Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 23/3/2017 của UBND huyện Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng nhà văn hóa xã Khuôn Hà	Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 08/5/2017 của UBND tỉnh Quyết định giao vốn cho các xã Nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

DANH MỤC BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA DƯỚI 10 HÉC TA; ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG DƯỚI 20 HÉC TA THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM B, KHOẢN 1, ĐIỀU 58, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 CẦN THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NĂM 2017 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG

(Kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách nhà nước	Ghi chú
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác				
	TỔNG	29	119,01	28,69	-	-	90,32				
A	DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT VÀO MỤC ĐÍCH AN NINH QUỐC PHÒNG THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỀU 61 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013	1	0,15	0,15	-	-	-				
1	Xây dựng trụ sở nhà làm việc cụm Công an Sơn Nam	1	0,15	0,15				Xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương	QĐ số 65/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 trên địa bàn huyện Sơn Dương		
B	DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG	22	112,52	23,30	-	-	89,22				

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đền, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách nhà nước	Ghi chú
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác				
I	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, Tổ chức chính trị, Tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương.	3	0,82	0,82	-	-	-				
1	Nhà bia tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ xã Kim Phú	1	0,12	0,12				Xã Kim Phú, huyện Yên Sơn	Văn bản số 477/UBND-TNMT ngày 03/4/2017 về việc đề nghị xây dựng Nhà bia tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ xã Kim Phú	Vốn do Nhà máy Z129 hỗ trợ tại Văn bản số 887/Z129-DA ngày 16/6/2016 của Nhà máy ZS129	
2	Xây dựng nhà đón khách khu Tân Trào (giai đoạn 1)	1	0,50	0,5				TT Sơn Dương, huyện Sơn Dương	QĐ số 65/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 trên địa bàn huyện Sơn Dương		

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách nhà nước	Ghi chú
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác				
3	Mở rộng khu đài tưởng niệm xã Kim Bình	1	0,20	0,20				Thôn Khuổi Chán, xã Kim Bình, huyện Chiêm Hoá	Quyết định số 1822/QĐ-UBND ngày 06/5/2017 của Chủ tịch UBND huyện Về phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng: Nhà bia tưởng niệm	Vốn xây dựng nông thôn mới	
II	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải	3	101,77	13,51	-	-	88,26				
1	Dự án thủy điện Sông Lô 8A	1	40,05	3,66			36,39	Xã Tân Thành, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên	Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình	Vốn Doanh nghiệp (Nhà đầu tư)	

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đền, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách nhà nước	Ghi chú
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác				
2	Dự án Thủy điện Sông Lô 8B	1	61,67	9,80				Xã Thắng Quân, xã Phúc Ninh huyện Yên Sơn	Quyết định số 1711/QĐ-BCT ngày 16/5/2017 của Bộ Công thương về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch bậc thang thủy điện trên Sông Lô	Vốn Doanh nghiệp (Nhà đầu tư)	
3	Công trình cầu tràn thôn Nà Rùng	1	0,05	0,05				Thôn Nà Rùng, xã Hà Lang, huyện Chiêm Hoá	QĐ số 776/QĐ-UBND ngày 0/3/2017 của UBND huyện Chiêm Hoá về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình cầu Nà Rùng, xã Hà Lang, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang		
III	Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng;	7	1,43	1,43	-	-	-				

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đền, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách nhà nước	Ghi chú
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác				
1	Mở rộng khu tái định cư quốc lộ 2C đoạn xã Sơn Nam	1	1,00	1,0				Xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương	QĐ số 199/QĐ-UBND ngày 13/5/2016 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt đề án Điều chỉnh và mở rộng khu tái định cư dự án cải tạo, nâng cấp QL 2C	QĐ số 65/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 trên địa bàn huyện Sơn Dương	
2	Khu TĐC dự án cải tạo, nâng cấp đường 13B, TT Sơn Dương (Giai đoạn 2)	1	0,12	0,12				Thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương	QĐ số 636/QĐ-UBND ngày 29/11/2009 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt quy hoạch và dự toán khảo sát, thiết kế quy hoạch khu tái định cư dự án cải tạo, nâng cấp đường 13B, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương	QĐ số 65/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 trên địa bàn huyện Sơn Dương	

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đền, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách nhà nước	Ghi chú
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác				
3	Mở rộng nhà văn hóa thôn Ninh Thái	1	0,02	0,02				Thôn Ninh Thái, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên	Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Tuyên Quang, năm 2017		
4	Mở rộng nhà văn hóa thôn Lập Thành	1	0,04	0,04				Thôn Lập Thành, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên			
5	Mở rộng nhà văn hóa thôn Làng Chùa	1	0,05	0,05				xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên			
6	Nhà Văn hóa thôn Cuôn, xã Hà Lang	1	0,05	0,05				Thôn Cuôn, xã Hà Lang, huyện Chiêm Hoá	QĐ số 122/QĐ-UBND ngày 08/5/2017 của UBND huyện Chiêm Hoá về việc phê duyệt vốn chương trình 135 thuộc chương trình mục tiêu quốc gia năm 2017 trên địa bàn huyện Chiêm Hoá		
7	Quy hoạch mở rộng nâng cấp sân thể thao Gia Kè cụm xã	1	0,15	0,15				Thôn Gia Kè, xã Hòa Phú, huyện Chiêm Hoá	Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM tỉnh Tuyên Quang năm 2017		

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đền, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách nhà nước	Ghi chú
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác				
IV	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng	9	8,50	7,54	-	-	0,96				
1	Quy hoạch Khu dân cư Minh Thanh, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang	1	0,50	0,43			0,07	Phường Tân Hà, TP Tuyên Quang	Quyết định số 1158/QĐ-UBND ngày 30/9/2009 của UBND thị xã Tuyên Quang (nay là UBND thành phố Tuyên Quang) về việc phê duyệt quy hoạch khu dân cư trục đường Minh Thanh, thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (nay là Khu dân cư Minh Thanh)	Vốn ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác	

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đền, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách nhà nước	Ghi chú
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác				
2	Khu dân cư thôn Đồng Phú, xã Hào Phú	1	1,50	1,5				Xã Hào Phú, huyện Sơn Dương	QĐ số 298/QĐ-UBND ngày 18/6/2010 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt quy hoạch và dự toán khảo sát lập quy hoạch điểm dân cư thôn Đồng Phú, xã Hào Phú	QĐ số 65/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 trên địa bàn huyện Sơn Dương	
3	Khu dân cư trung tâm xã Văn Phú	1	2,0	2,0				Xã Văn Phú, huyện Sơn Dương		QĐ số 65/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 trên địa bàn huyện Sơn Dương	

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đền, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách nhà nước	Ghi chú	
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác					
4	Điểm dân cư thôn Đồng Tâm, xã Minh Dân, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	1	0,75	0,60				0,15	Thôn Đồng Tâm, xã Minh Dân, huyện Hàm Yên	Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND huyện Hàm Yên, vv phê duyệt chủ trương đầu tư XDCT (Đã có trong KHSD đất 2017 dự kiến lấy 0,2 ha đất LUC; đề nghị bổ sung lấy thêm 0,6 ha đất LUC, 0,15 ha đất khác)	Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách nhà nước năm 2017	
5	Thu hồi bổ sung đất thực hiện công trình điểm dân cư thôn 4, xã Bằng Cốc, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	1	0,90	0,45				0,45	Thôn 4, xã Bằng Cốc, huyện Hàm Yên	Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND huyện Hàm Yên, vv phê duyệt chủ trương đầu tư XDCT (Đã có trong KHSD đất 2017 dự kiến lấy 0,1 ha đất LUC, 0,4 ha đất khác; đề nghị bổ sung lấy thêm 0,45 ha đất LUC, 0,45 ha đất khác)	Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách nhà nước năm 2017	

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đền, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách nhà nước	Ghi chú	
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác					
6	Điểm dân cư thôn 2 Thái Bình, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	1	0,40	0,26				0,14	Thôn 2 Thái Bình, xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên	Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND huyện Hàm Yên, vv phê duyệt chủ trương đầu tư XDCT (Đã có trong KHSD đất 2017 dự kiến lấy 0,1 ha đất LUC, 0,1 ha đất khác; đề nghị bổ sung lấy thêm 0,26 ha đất LUC, 0,14 ha đất khác)	Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách nhà nước năm 2017	
7	Điểm dân cư thôn 2, xã Nhân Mục, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	1	1,45	1,45					Thôn 2, xã Nhân Mục, huyện Hàm Yên	Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND huyện Hàm Yên, vv phê duyệt chủ trương đầu tư XDCT (Đã có trong KHSD đất 2017 dự kiến lấy 0,95 ha đất LUC, đề nghị bổ sung lấy thêm 1,45 ha đất LUC)	Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách nhà nước năm 2017	

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đền, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vón, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách nhà nước	Ghi chú	
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác					
8	Điểm dân cư Tổ dân phố Tân Yên, thị trấn Tân Yên huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (bên trái tuyến đoạn km 175+300-QL2)	1	0,20	0,15				0,05	Tổ dân phố Tân Yên, huyện Hàm Yên	Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND huyện Hàm Yên, vv phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình	Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách nhà nước năm 2017	
9	Điểm dân cư Tổ dân phố Ba Trắng, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (đoạn km 172+700-QL2)	1	0,80	0,70				0,10	Tổ dân phố Ba Trắng, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên	Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND huyện Hàm Yên, vv phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (Đã có trong KHSD đất 2017 dự kiến lấy 0,9 ha đất LUC, đề nghị bổ sung lấy thêm 0,7 ha đất LUC, 0,1 ha đất khác)	Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách nhà nước năm 2017	

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đền, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách nhà nước	Ghi chú
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác				
C	DỰ ÁN SỬ DỤNG ĐẤT THÔNG QUA HÌNH THỨC MUA TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT, NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, THUÊ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, NHẬN GÓP VỐN BẰNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỀU 73 LUẬT ĐẤT ĐAI	6	6,34	5,24	-	-	1,1				
1	Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa An Sinh, tại phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang	1	5,0	4,00			1,0	Phường Tân Hà, TP Tuyên Quang	Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc chấp thuận chủ trương Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa An Sinh, tại phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang	Vốn chủ đầu tư (Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa An Sinh)	UBND tỉnh đã có Văn bản số 793/UBND-TNMT ngày 28/3/2017 xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đến, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách nhà nước	Ghi chú
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác				
2	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu tại xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang	1	0,25	0,25				Xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hoá	Công văn số 283/UBND-TNMT ngày 10/02/2017 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng cửa hàng kinh doanh xăng dầu.	Vốn chủ đầu tư (Công ty TNHH Xây dựng và Vận tải Hoàng Sơn)	UBND tỉnh đã có Văn bản số 1430/UBND-TNMT ngày 16/5/2017 xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh
3	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu tại thôn Đồng Mụng, xã Văn Phú, huyện Sơn Dương	1	0,23	0,13			0,10	Thôn Đồng Mụng, xã Văn Phú, huyện Sơn Dương	Thông báo số 493-TB/TU ngày 17/5/2017 của Tỉnh uỷ Tuyên Quang Thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh uỷ về bổ sung quy hoạch và chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng cửa hàng kinh doanh xăng dầu	Vốn chủ đầu tư (Công ty cổ phần Lâm sản và Khoáng sản Tuyên Quang)	

STT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)					Địa điểm thực hiện dự án, công trình (đền, thôn, xã)	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách nhà nước	Ghi chú
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác				
4	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu tại thôn Chanh 1, xã Thái Bình, huyện Yên Sơn	1	0,30	0,3				Thông báo số 493-TB/TU ngày 17/5/2017 của Tỉnh ủy Tuyên Quang Thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy về bổ sung quy hoạch và chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng cửa hàng kinh doanh xăng dầu	Vốn chủ đầu tư (Công ty cổ phần Lâm sản và Khoáng sản Tuyên Quang)		
5	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu tại thôn Cầu Quát, xã Tú Thịnh, huyện Sơn Dương	1	0,30	0,30			Thôn Cầu Quát, xã Tú Thịnh, huyện Sơn Dương	Công văn số 1088/UBND-CN ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh về việc chủ trương đầu tư xây dựng các cửa hàng kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Vốn chủ đầu tư (Công ty cổ phần Lâm sản và Khoáng sản Tuyên Quang)		
6	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu tại thôn Đồng Chùa 1, xã Bình Xa, huyện Hàm Yên	1	0,26	0,26			Thôn Đồng Chùa 1, xã Bình Xa, huyện Hàm Yên				